

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** anh Ngô Văn L, sinh năm: 1977; địa chỉ: thôn 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Chị Hoàng Thị H và anh Ngô Văn L thống nhất thỏa thuận: giao cháu Ngô Đức H1, sinh ngày 08/10/2009 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Ngô Văn L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Đức H1 là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi cháu Ngô Đức H1 đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hoàng Thị H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001677 ngày 25/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Hoàng Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Ngô Văn L phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng